

Bản án số: 59/2023/HSST

Ngày: 30/10/2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Kim Giang;

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hoàng Ngọc Thành

2. Bà Bùi Thị Vân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 30/10/2023, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2023/HSST ngày 09/10/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2023/QĐXXST-HS ngày 18/10/2023, đối với bị cáo:

**Nguyễn Công T**, sinh năm 1987 tại C 2, xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: X 6, thôn C 2, xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công Đ (đã chết) và bà Phạm Thị N; có vợ là Vũ Thị Hồng T, có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại; có mặt.

**\* Bị hại:** Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1984;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C 2, xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương;

Hiện đang cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

**\* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Công C, sinh năm 1979;

2. Anh Nguyễn Công H, sinh năm 1984;

3. Anh Nguyễn Công Th, sinh năm 1984;

4. Anh Nguyễn Công Kh, sinh năm 1999;

Đều địa chỉ: Thôn C 2, xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương; đều vắng mặt.

*\* Những người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Đình Đ1; vắng mặt.
2. Anh Phạm Sỹ D; vắng mặt.
3. Chị Vũ Thị H; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 12/4/2023, tại quán bia H ở thôn C 1, xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương, anh Nguyễn Hữu Đ ngồi uống bia cùng một số người bạn. Lúc này, Nguyễn Công T đến quán bia cùng anh Nguyễn Công C, anh Nguyễn Công H, anh Nguyễn Công Th, anh Nguyễn Công Kh, anh Nguyễn Đình Đ1. Đ có mời Đ uống bia nhưng Đ không uống nên Đ có lời lẽ xúc phạm đến Đ. Do vậy, Đ có dùng chân tay đánh và ghì Đ xuống sân. Mọi người can ngăn thì cả hai tách ra. Đ lấy xe máy bỏ đi. Trước khi đi còn lên tiếng thách thức Đ sẽ quay lại đánh nhau. Thấy vậy, Đ mở cốp xe máy của mình lấy 01 bình xịt hơi cay màu đen và 01 gậy rút 03 khúc bằng kim loại dài khoảng 50cm mang ra bàn ngồi và để bình xịt và gậy rút lên mặt bàn. Anh K trông thấy, sợ có đánh nhau thì cầm bình xịt và gậy rút của Đ cất lại trong cốp xe Đ. Anh Đ1 cũng ra mượn xe của Đ để về đón con thì Đ chặn xe lại và tự mở cốp xe lấy lại gậy rút và bình xịt. Khoảng 10 phút sau, Đ đi xe máy quay lại quán bia, dừng xe ở gần cổng. Đ đi thẳng về phía Đ, vén sau áo lấy 01 con dao dạng dao bầu bằng kim loại dài 25cm bằng tay phải. Thấy vậy, Đ đứng dậy, dùng tay phải giật mạnh làm gậy rút mở dài ra thành 03 đoạn liền nhau, tay trái cầm bình xịt. Đ lao về phía Đ, vung dao về phía Đ. Đ sử dụng bình xịt, xịt ra khói trắng về phía Đ 2 - 3 lần, đồng thời tay phải vung gậy rút lên đánh về phía Đ, Đ giơ tay trái lên đỡ thì bị vụt vào tay. Khi thấy Đ cầm dao định đâm Đ, lúc này Th, K, H cầm ghế giơ lên định tước dao của Đ. Đ tiếp tục vung gậy vụt về phía Đ nhưng không trúng. Thấy vậy, Đ lùi về phía cổng. Đ cầm gậy tiếp tục vụt 01 phát vào vai Đ thì gậy rơi xuống nền sân. Đ cúi xuống nhặt gậy thì Đ quay người lại định dùng dao đâm về phía Đ. Thấy vậy, Th, K, H dùng ghế nhựa vụt về phía vai, tay cầm dao của Đ. C từ phía ngoài đi vào thấy vậy cũng cầm ghế đẩy về phía Đ nên Đ đâm dao không trúng được Đ. H lúc này ôm cổ từ phía sau Đ để khống chế; C giữ tay đang cầm dao của Đ để tước dao. Tuy nhiên, chưa tước được dao thì Đ dùng gậy rút 3 khúc vụt một phát trúng phần mũi Đ. Đ ngã ra thì C và K tước dao của Đ đang cầm, K vắt con dao ra phía sau. Thấy Đ

không cử động thì Đ dừng lại, mọi người kiểm tra thấy Đ bất tỉnh nên đưa Đ đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Thanh Hà. Sau đó, Đ được chuyển và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương từ ngày 12/4/2023 đến ngày 14/4/2023 thì ra viện với chấn thương gãy xương cánh mũi chính, hiện ổn định, không ảnh hưởng chức năng ngửi, thở; 02 sẹo vết thương vùng thóp mũi và phần trên vành tai trái kích thước nhỏ, tổn thương do vật tày gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12% (Kết luận giám định số 190 ngày 31/5/2023 của Trung tâm pháp y Hải Dương).

Bản Cáo trạng số 53/CT-VKSHD-TH ngày 05/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Công T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Công T thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà đã truy tố. Thừa nhận toàn bộ tổn thương trên cơ thể anh Đ (tỷ lệ 12%) là do bị cáo dùng gậy rút gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bị hại là anh Nguyễn Hữu Đ vắng mặt, có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Công T** phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt: Bị cáo từ 24 đến 27 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 đến 54 tháng, kể từ ngày tuyên án 30/10/2023. Giao bị cáo Nguyễn Công T cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Công T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, dữ liệu trích xuất từ camera, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 12/4/2023, tại quán bia H ở thôn C 1, xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương, do mâu thuẫn trong việc Nguyễn Hữu Đ ép Nguyễn Công T uống bia, hai bên đã xảy ra mâu thuẫn, xô xát. Nguyễn Công T đã dùng 01 gậy rút ba khúc bằng kim loại dài 50cm, đánh và gây thương tích ở vùng mũi và vành tai trái của anh Nguyễn Hữu Đ, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền bảo vệ sức khỏe của người khác, là khách thể được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng đã sử dụng gậy ba khúc bằng kim loại là hung khí nguy hiểm để tấn công, gây thương tích cho anh Đ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nhân thân tốt; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại tổng số tiền là 50.000.000đ. Quá trình điều tra và tại giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị hại có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; Trước khi xảy ra xô xát, bị hại là anh Đ có hành vi mời, ép bị cáo uống rượu, dẫn đến mâu thuẫn và xô xát 02 bên, sau đó lại tiếp tục lấy dao đến để đánh nhau với bị cáo, anh Đ có lỗi một phần trong vụ việc. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này luôn tôn trọng quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách pháp luật, không vi phạm

các điều mà pháp luật cấm, chưa bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, do vậy, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự.

[6] Về biện pháp tư pháp: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Hữu Đ số tiền 50.000.000đ. Anh Đ không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao dạng dao bầu do Đ sử dụng; 01 gậy rút ba khúc bằng kim loại, 01 bình xịt hơi cay do Đ sử dụng, quá trình điều tra, Đ khai sau khi sự việc xảy ra Đ đã vứt gậy rút và bình xịt hơi cay xuống sông; con dao dạng dao bầu cũng không thu thập được; Cơ quan điều tra đã truy tìm và đã ra thông báo truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả. Do vậy, không đặt ra xem xét giải, quyết.

[8] Đối với hành vi của Nguyễn Công C, Nguyễn Công Th, Nguyễn Công Kh, Nguyễn Công H: Quá trình nghiên cứu hồ sơ vụ án, Tòa án đã trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung để làm rõ hành vi của C, Th, K, H có đồng phạm với bị cáo Nguyễn Công T về hành vi “Cố ý gây thương tích” không. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà không chấp nhận. Qua xem xét video trích xuất từ dữ liệu camera và biên bản làm việc ngày 13/4/2023 về nội dung giải trình video từ dữ liệu camera, Hội đồng xét xử thấy rằng cần kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền tiếp tục nghiên cứu, xem xét, đánh giá đối với hành vi của C, Th, K, H để có hình thức xử lý phù hợp quy định pháp luật.

[9] Đối với hành vi của Nguyễn Đình Đ1, quá trình điều tra xác định Đ1 không có tham gia vào quá trình đánh nhau giữa Đ và Đ, không chuẩn bị công cụ, phương tiện. Do vậy, không có căn cứ để xử lý với Đ1 là phù hợp.

[10] Đối với hành vi Đ mang theo dao bầu đến nhằm mục đích gây thương tích cho Đ, mặc dù chưa thực hiện được việc gây thương tích nhưng hành vi của Đ có dấu hiệu của việc vi phạm hành chính, cần kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý hành vi của Đ phù hợp quy định pháp luật.

[11] Án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Công T** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công T **24 (Hai mươi tư)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **48 (Bốn mươi tám)** tháng kể từ ngày tuyên án 30/10/2023.

Giao bị cáo Nguyễn Công T cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 và Điều 68 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền tiếp tục nghiên cứu, xem xét, đánh giá đối với hành vi của Nguyễn Công C, Nguyễn Công Th, Nguyễn Công Kh, Nguyễn Công H, Nguyễn Hữu Đ để xử lý theo quy định pháp luật.

3. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Công T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Thanh Hà;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Thanh Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THA huyện Thanh Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

**Nguyễn Kim Giang**